|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu học phần | Chuẩn đầu ra học phần (CLOs) | | Thiết kế phương pháp kiểm tra đánh giá |
| Ký hiệu | Mô tả |
| Kiến thức | | | |
| CO1 | CLO1  (Hiểu) | Giải thích được một ứng dụng web hoạt động như thế nào, các hạ tầng cần thiết, các công cụ cũng như các công nghệ hiện tại để có thể tạo ra được một ứng dụng web | Chỉ cần đánh giá trên lớp |
| CLO2  (Áp dụng) | Sử dụng được các nền tảng cở bản thiết kế các ứng dụng web như: ngôn ngữ HTML, CSS, AJAX. | Đánh giá giữa kỳ  (Thực hiện bài thi trên máy tính) |
| CO2 | CLO3  (Áp dụng) | Sử dụng các kỹ thuật của ngôn ngữ lập trình PHP để tạo nên các ứng dụng web trên phía server. | Đánh giá giữa kỳ  (Thực hiện bài thi trên máy tính) |
| CO3 | CLO4  (Áp dụng) | Sử dụng các kỹ thuật của ngôn ngữ lập trình PHP kết hợp với dữ liệu được xây dựng từ hệ quản trị dữ liệu MySQL để tạo nên các ứng dụng web. | Đánh giá cuối kỳ  (Làm đồ án môn học, xây dựng ứng dụng web thực tế) |
| CLO5  (Áp dụng) | Sử dụng được các đối tượng đặc trưng của một ứng dụng web: Session, Cookies, Phân trang, quản lý tài nguyên server, các hỗ trợ tạo các công cụ tự động download, upload, gửi email. |
| CLO6  (Sáng tạo) | Vận dụng kết hợp các thành phần của một ứng dụng web: HTML, CSS, AJAX, PHP, MySQL để xây dựng một ứng dụng web. |
| Kỹ năng | | | |
| CO4 | CLO7 | Có kỹ năng làm việc nhóm để kết hợp các thành phần xây dựng một ứng dụng hoàn chỉnh. | Đánh giá cuối kỳ  (Làm đồ án môn học, xây dựng ứng dụng web thực tế) |
| Mức tự chủ và trách nhiệm | | | |
| CO5 | CLO8 | Người học có ý thức sử dụng các kiến thức xây dựng ứng dụng web để đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề đặt ra hay thực hiện xây dựng các ứng dụng web phục vụ nhu cầu thực tế. | Đánh giá cuối kỳ  (Làm đồ án môn học, xây dựng ứng dụng web thực tế) |

LẬP TRÌNH ỨNG DỤNG WEB

ĐỀ THI GIỮA KỲ

Thời gian: 90 phút

CLO 2(50%): Sử dụng được các nền tảng cơ bản thiết kế ứng dụng web như: ngôn ngữ HTML, CSS, AJAX.

CLO 3(50%): Sử dụng các kỹ thuật của ngôn ngữ lập trình PHP tạo nên các ứng dụng web chạy trên phía server.

**Đề 1**: (10 điểm)

**Câu hỏi**: Thiết kế và viết lệnh sử dụng ngôn ngữ lập trình PHP cho form đăng nhập của một ứng dụng web có yêu cầu xác thực khi đăng nhập vào hệ thống.

* Sử dụng được các thẻ của HTML để thiết kế from (1 điểm)
* Sử dụng được CSS có sẵn vào form đã thiết kế (1 điểm)
* Áp dụng AJAX cho form đã thiết kế (1 điểm)
* Sử dụng kết hợp hiệu quả các thành phần HTML, CSS, AJAX trong form (2 điểm)
* Sử dụng các câu lệnh viết bằng ngôn ngữ PHP để xử lý chức năng xác thực được tên đăng nhập và mật khẩu của người dùng khi nhập vào form.

(5 điểm).

LẬP TRÌNH ỨNG DỤNG WEB

BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ

(DỰ ÁN – BÁO CÁO VÀ THUYẾT TRÌNH SẢN PHẨM)

*CLO 4(20%): Sử dụng các kỹ thuật của ngôn ngữ lập trình PHP kết hợp với dữ liệu được xây dựng từ hệ quản trị dữ liệu MySQL để tạo nên các ứng dụng web.*

*CLO 5(20%): Sử dụng được các đối tượng đặc trưng của một ứng dụng web: Session, Cookies, Phân trang, quản lý tài nguyên server, các hỗ trợ tạo các công cụ tự động download, upload, gửi email.*

*CLO 6(40%): Vận dụng kết hợp các thành phần của một ứng dụng web: HTML, CSS, AJAX, PHP, MySQL để xây dựng một ứng dụng web.*

*CLO 7(10%): Có kỹ năng làm việc nhóm để kết hợp các thành phần xây dựng một ứng dụng hoàn chỉnh.*

*CLO 8(10%): Người học có ý thức sử dụng các kiến thức xây dựng ứng dụng web để đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề đặt ra hay thực hiện xây dựng các ứng dụng web phục vụ nhu cầu thực tế.*

Sinh viên làm việc theo nhóm thực hiện 01 dự án (project)

1. Nhóm sinh viên phát hiện vấn đề trong thực tiễn cần giải quyết trong khả năng của sinh viên hoặc nhận đề xuất vấn đề thực tế từ giảng viên.
2. Nhóm sinh viên đề xuất ý tưởng và mô hình dự kiến sẽ giải quyết.
3. Giảng viên thông qua ý tưởng và bảng phân công công việc của các thành viên trong nhóm đề xuất.
4. Nhóm sinh viên thực hiện dự án trong 10 tuần.
5. Nhóm sinh viên báo cáo và thuyết trình về sản phẩm ứng dụng web đã xây dựng (đánh giá theo rubric bên dưới)

RUBRIC VỀ SẢN PHẨM ỨNG DỤNG

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Trình bày**  **(Mỗi sinh viên báo cáo kết quả mình làm)** | **Creative**  **(cho công việc của mình được giao)** | **Sản phẩm ứng dụng web** | **Khả năng ứng dụng của sản phẩm** | **Trả lời câu hỏi liên quan đến nội dung sinh viên đảm nhận** |
| 2 | Trình bày to, rõ ràng, thuyết phục, có sử dụng ngôn ngữ hình thể, tiếp xúc mắt. | Ý tưởng độc đáo | Hoàn chỉnh, không có lỗi trong quá trình thực hiện. | Có thể ứng dụng trực tiếp trong thực tế. | Trả lời đúng 100% các câu hỏi từ GV và các bạn khác cùng lớp. |
| 1 | Trình bày được song kém thuyết phục, thiếu sử dụng ngôn ngữ hình thể, tiếp xúc mắt. | Có tính mới, song giao thoa với một số ý tưởng hay sản phẩm đã có. | Có thể thực hiện được, song còn lỗi, chưa hoàn chỉnh các tính năng. | Có thể ứng dụng trong thực tế song cần hoàn thiện thêm | Trả lời đúng từ 30 % đến dưới 100% các câu hỏi từ GV và các bạn khác cùng lớp.. |
| 0 | Nội dung trình bày không rõ ràng, nói không nghe rõ. | Giống hoàn toàn với sản phẩm đã có . | Không hoạt động được. | Không ứng được trong thực tế. | Trả lời đúng dưới 30% các câu hỏi từ GV và các bạn khác cùng lớp. |

RUBRIC VỀ LÀM VIỆC THEO NHÓM

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 4 điểm | 3 điểm | 2 điểm | 1 điểm |
| - Dự án được thực hiện bởi từ 2 thành viên  - Khối lượng công việc và các nhiệm vụ liên quan được phân bổ rõ ràng và đồng đều giữa các thành viên.  - Có trưởng nhóm và thể hiện vai trò lãnh đạo các thành viên trong nhóm làm việc.  - Có biên bản các cuộc họp thể hiện sự đóng góp của mỗi thành viên trong biên bản. | - Dự án được thực hiện bởi từ 2 thành viên  - Khối lượng công việc và các nhiệm vụ liên quan được phân bổ rõ ràng và đồng đều giữa các thành viên  - Vai trò lãnh đạo được đảm nhận bởi mỗi thành viên cho các nhiệm vụ khác nhau không rõ ràng.  - Biên bản các cuộc họp thường được ghi lại và sự đóng góp của mỗi thành viên được xác định. | - Dự án được thực hiện bởi từ 2 thành viên.  - Khối lượng công việc và các nhiệm vụ liên quan được phân bổ không đồng đều giữa các thành viên hoặc ít nhất một thành viên được giao cho những nhiệm vụ đơn giản như viết báo cáo.  - Biên bản các cuộc họp thường được ghi lại và sự đóng góp của mỗi thành viên không được xác định. | - Dự án được thực hiện bởi hơn 2 thành viên.  - Khối lượng công việc và các nhiệm vụ liên quan được phân bổ không đồng đều giữa các thành viên hoặc ít nhất một thành viên được giao cho những nhiệm vụ đơn giản như viết báo cáo.  - Biên bản các cuộc họp hiếm khi được ghi lại và các nổ lực đóng góp dàn trải. |

RUBRIC VỀ TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 4 điểm | 3 điểm | 2 điểm | 1 điểm |
| - Đưa ra các ý kiến, giải pháp cá nhân giải quyết các vấn đề được phân công và các công việc khác của dự án.  - Hoàn thành đúng hạn và đúng nhiệm vụ được giao đồng thời hỗ trợ các thành viên trong nhóm hoàn thành công việc đúng hạn. | - Đưa ra các ý kiến, giải pháp cá nhân giải quyết các vấn đề được phân công và các công việc khác của dự án.  -Một số hạn mục hoàn thành chưa đúng hạn tuy nhiên không ảnh hưởng nhiều đến các công việc của người khác. | - Đưa ra các ý kiến, giải pháp cá nhân giải quyết các vấn đề được phân công tuy nhiên không hỗ trợ được các công việc khác của dự án.  -Một số hạn mục hoàn thành chưa đúng hạn tuy nhiên không ảnh hưởng nhiều đến các công việc của người khác. | - Trông chờ về các giải pháp của nhóm đưa ra để hỗ trợ hoàn thành các công việc được giao.  - Một số hạn mục hoàn thành chưa đúng hạn và gây ảnh hưởng đến tiến độ công việc của người khác. |